

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG BÌNH

ThS. PHÙNG THỊ HOA

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Bình

Hiện nay, việc phát triển thị trường khoa học và công nghệ (KH&CN) nói chung và doanh nghiệp KH&CN nói riêng là một trong những ưu tiên hàng đầu trong tiến trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Bình. Doanh nghiệp KH&CN ngày càng chiếm vị trí quan trọng trong sự phát triển của nền kinh tế, là cầu nối giữa các kết quả nghiên cứu ứng dụng KH&CN được chuyển giao vào sản xuất hàng hóa bởi vì đây là nơi trực tiếp ứng dụng thành công các kết quả nghiên cứu KH&CN mà doanh nghiệp có quyền sở hữu hoặc sử dụng để sản xuất sản phẩm, hay nói cách khác là thương mại hóa, ứng dụng kết quả nghiên cứu KH&CN vào đời sống kinh tế - xã hội. Đồng thời doanh nghiệp KH&CN cũng đóng vai trò như một chủ thể kinh tế sản xuất chủ lực, tạo ra những sản phẩm có giá trị gia tăng cao, góp phần phát triển kinh tế, xã hội. Ngoài ra doanh nghiệp KH&CN còn có vai trò tạo việc làm mới, thu hút các lao động có trình độ, tay nghề, được đào tạo thành nguồn nhân lực KH&CN cho chính doanh nghiệp cũng như thị trường lao động.

Hiện nay, số lượng doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn tỉnh Quảng Bình còn quá ít so với kỳ vọng, đến nay mới chỉ có 2 doanh nghiệp được Sở KH&CN Quảng Bình cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN gồm: Công ty Cổ phần Thanh Hương và Công ty TNHH MTV Giống cây trồng Quảng Bình, đều hoạt động trong lĩnh vực công nghệ sinh học phục vụ nông nghiệp, thủy sản. Có thể nhận thấy điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, KH&CN của địa

phương so với mặt bằng chung của cả nước còn thấp đã gây khó khăn cho việc hình thành và phát triển các doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn tỉnh. Các doanh nghiệp của Quảng Bình chủ yếu là doanh nghiệp vừa và nhỏ với nguồn vốn khá hạn hẹp, hầu hết các doanh nghiệp chưa hình thành quỹ phát triển KH&CN để đầu tư nghiên cứu tạo các kết quả KH&CN. Ngoài ra việc thương mại hóa các sản phẩm, kết quả nghiên cứu KH&CN thuộc sở hữu của nhà nước tại các doanh nghiệp và sự kết nối giữa các nhà khoa học sở hữu các kết quả nghiên cứu với doanh nghiệp có nhu cầu còn hạn chế; nhiều doanh nghiệp còn thiếu thông tin về những hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp KH&CN... do những khó khăn về tài chính và nguồn nhân lực.

Để góp phần khắc phục khó khăn, vướng mắc trong việc hình thành và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN nói chung trên cả nước, ngày 1 tháng 2 năm 2019, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã ký ban hành Nghị định số 13/2019/NĐ-CP về doanh nghiệp KH&CN. Điểm nổi bật của Nghị định là các chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho doanh nghiệp KH&CN đồng bộ, thống nhất với pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, đầu tư, đất đai và tín dụng đầu tư nhằm các chính sách ưu đãi, hỗ trợ sẽ đảm bảo tính khả thi, từ đó tạo lập môi trường thuận lợi cho cộng đồng doanh nghiệp KH&CN phát triển. Ngoài ra còn nhiều điểm sửa đổi khác tạo thuận lợi cho doanh nghiệp như việc giảm thời gian cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN từ 30 ngày

làm việc xuống còn tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp, hay việc giảm bớt các điều kiện chứng nhận doanh nghiệp KH&CN không cần thiết, gây khó khăn cho doanh nghiệp như: Đơn giản hóa việc chứng minh quyền sở hữu, quyền sử dụng hợp pháp đối với kết quả KH&CN bằng quy định doanh nghiệp có thể tự cam kết về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với kết quả KH&CN và có thể bị hủy bỏ hiệu lực giấy chứng nhận nếu bị cơ quan có thẩm quyền kết luận có hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; thay vì phải giải trình về việc hoàn thành quá trình ươm tạo và làm chủ công nghệ từ kết quả KH&CN mà chú trọng vào việc đánh giá tính ứng dụng của sản phẩm; khuyến khích doanh nghiệp có kết quả nghiên cứu thuộc mọi lĩnh vực KH&CN đều có thể chứng nhận doanh nghiệp KH&CN...

Trên cơ sở các chính sách ưu đãi mới được ban hành và đặc điểm riêng có tại địa phương, trong thời gian tới, để tạo thuận lợi cho việc hình thành và phát triển cho doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn tỉnh Quảng Bình cần tăng cường thực hiện các biện pháp sau:

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền thông qua các hội nghị tập huấn, hội thảo về những cơ chế chính sách về phát triển doanh nghiệp KH&CN, đặc biệt là các ưu đãi cho doanh nghiệp KH&CN về đất đai, thuế thu nhập doanh nghiệp, tín dụng... từ đó cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp đồng thời tạo niềm tin cho doanh nghiệp khi đầu tư vào hoạt động KH&CN nói chung và phát triển doanh nghiệp KH&CN nói riêng.

- Thành lập Quỹ phát triển KH&CN của tỉnh nhằm hỗ trợ nghiên cứu khoa học và phát



Giống lúa thơm SV 181 do Công ty TNHH MTV Giống cây trồng Quảng Bình chọn tạo đã được khảo nghiệm rộng, trình diễn tại nhiều tỉnh miền Trung và Tây Nguyên

Ảnh: TL

triển công nghệ tại các doanh nghiệp. Khuyến khích các doanh nghiệp thành lập quỹ phát triển KH&CN tại doanh nghiệp như quy định tại Nghị định 76/2018/NĐ-CP để tự đầu tư nghiên cứu tạo các kết quả KH&CN và thương mại hóa các kết quả này.

- Tăng cường chuyển giao các kết quả nghiên cứu ứng dụng KH&CN do nhà nước đầu tư nghiên cứu cho doanh nghiệp có nhu cầu tại địa phương để tạo điều kiện cho doanh nghiệp có quyền sử dụng các kết quả đó. Đồng thời hỗ trợ khuyến khích việc đầu tư sản xuất thử nghiệm, bước đầu tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp thương mại hóa kết quả nghiên cứu mang lại doanh thu cho doanh nghiệp, tạo tiền đề cho việc hình thành và phát triển doanh nghiệp KH&CN tại địa phương.

- Sớm ban hành văn bản của tỉnh nhằm hướng dẫn cụ thể việc khuyến khích hình thành và áp dụng các ưu đãi cho doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn, đồng thời có kế hoạch cụ thể để hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp tiềm năng chuyển đổi thành doanh nghiệp KH&CN tại địa phương ■